

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ GẠO  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 519/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 23-9-2022

V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Châu Văn Bình

Bà Dương Kim Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Minh Quân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:**  
Ông Trần Việt Tú- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 292/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 195/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Nguyễn Thị Kim Nh, sinh năm 1996; (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình Q, xã Bình Phục Nh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

**- Bị đơn:** Phạm Trung H, sinh năm 1990; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình Thọ 1, xã Bình Phục Nh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim Nh trình bày: Chị và anh Phạm Trung H chung sống vợ chồng từ năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Phục Nhứt, huyện Chợ Gạo vào ngày 13/5/2015. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân bất đồng quan điểm sống, thường xuyên gây gổ cãi

nhau, anh H thường xuyên ăn chơi, nhậu nhẹt, không quan tâm chăm sóc gia đình, chơi cờ bạc, nhiều lần chị khuyên bảo nhưng anh H không thay đổi. Vào cuối năm 2020 chị có làm đơn ly hôn nhưng anh hòa nói còn tình cảm nên chị rút đơn để 02 vợ chồng hàn gắn tình cảm, tuy nhiên anh H vẫn không thay đổi, hiện tại chị không còn tình cảm với anh H, hai người ly thân từ tháng 02/2020 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Có 01 con tên Phạm Nguyễn Phương V sinh ngày 25/12/2015, hiện cháu V đang sống với chị. Khi ly hôn chị Nh yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Trung H mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nh, đồng thời vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án tại Tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nh là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nh.

Về con chung: Giao cháu Phạm Nguyễn Phương V sinh ngày 25/12/2015 cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không có, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: không có, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Chị Nguyễn Thị Kim Nh và anh Phạm Trung H tranh chấp về việc ly hôn; bị đơn hiện cư trú tại ấp thị trấn Chợ Gạo, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Chị Nguyễn Thị Kim Nh có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt; anh Phạm Trung H vắng mặt tại phiên tòa, mặc dù đã được triệu tập (tổng đạt) hợp lệ. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Nh, anh H.

[3] Đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Kim Nh và anh Phạm Trung H là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã Bình Phục Nhứt, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang chứng nhận kết hôn ngày 13/5/2015. Hội đồng xét xử xét thấy, khi chị Nh có đơn xin ly hôn, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ nhưng anh H không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nh, các lần hòa giải và tại phiên tòa anh H vắng mặt không có lý do. Điều đó đã cho thấy anh H không còn quan tâm đến hôn nhân giữa anh chị. Quá trình giải quyết vụ án anh H không có ý kiến, không tham gia hòa giải cũng như tham dự phiên tòa nên không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng được. Xét thấy tình cảm và đời sống chung của vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, cần chấp nhận cho chị Nh ly hôn với anh H.

[4] Về con chung: Có 01 con tên Phạm Nguyễn Phương V sinh ngày 25/12/2015 hiện đang sống chung với chị Nh. Khi ly hôn chị Nh có yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu nuôi con của chị Nh là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: chị Nh xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Chị Nh phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim Nh. Chị Nguyễn Thị Kim Nh được ly hôn với anh Phạm Trung H.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Nguyễn Phương V sinh ngày 25/12/2015 cho chị Nguyễn Thị Kim Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phạm Trung H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Chị Nguyễn Thị Kim Nh phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị Nh đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0024881 ngày 22/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, nên xem như đã thi hành xong án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Nguyễn Thị Kim Nh, anh Phạm Trung H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã Bình Phục Nhứt, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Phương**